

THE CHINESE FACTOR IN THE PROCESS OF DISPUTE AND STATE UNITY ON THE KOREAN PENINSULA FROM THE 5TH TO THE 7TH CENTURY

Duong Thi Huyen

TNU - University of Science

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 03/12/2023 Revised: 29/12/2023 Published: 29/12/2023	From the 1st to the 7th century, the Korean Peninsula witnessed a unique political landscape marked by the coexistence of three kingdoms: Goguryeo, Silla, and Baekje. These states implemented diverse foreign policies to enhance their power and achieve unification of the peninsula. A significant aspect of their strategies was establishing diplomatic relations with China, aimed both at territorial defense and gaining Chinese support in their power struggles on the Korean Peninsula. Employing historical methodology, logical analysis, and documentary research, this study elucidates the role of China in the Korean Peninsula's conflict and unification process from the 5th to the 7th century. Additionally, it sheds light on the diplomatic acumen and the consciousness of independence and sovereignty of these Korean kingdoms in their relations with China, particularly focusing on Silla. Consequently, the study draws conclusions about the role and significance of foreign relations in the survival and development of each state on the Korean Peninsula during the 5th to 7th centuries.
KEYWORDS China North Korea Silla Baekje Goguryeo	

YẾU TỐ TRUNG QUỐC TRONG QUÁ TRÌNH TRANH CHẤP VÀ THỐNG NHẤT NHÀ NƯỚC TRÊN BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN TỪ THẾ KỶ V ĐẾN THẾ KỶ VII

Dương Thị Huyền

Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 03/12/2023 Ngày hoàn thiện: 29/12/2023 Ngày đăng: 29/12/2023	Từ thế kỷ I đến thế kỷ VII, trên bán đảo Triều Tiên xuất hiện cục diện chính trị rất đặc biệt đó là sự tồn tại của ba vương quốc: Goguryeo, Silla, Baekje. Ba quốc gia thực thi nhiều chính sách đối ngoại khác nhau để tăng cường quyền lực và thống nhất bán đảo Triều Tiên. Những vương quốc này đều rất chú trọng thiết lập quan hệ bang giao với Trung Quốc vừa để bảo vệ lãnh thổ, vừa mong muốn nhận được sự hỗ trợ của Trung Quốc trong việc tranh giành quyền lực trên bán đảo Triều Tiên. Thông qua việc sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp nghiên cứu tài liệu, bài viết làm rõ yếu tố Trung Quốc trong quá trình tranh chấp và thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII. Đồng thời, bài viết cũng làm rõ những chính sách ngoại giao khôn khéo và ý thức về độc lập, chủ quyền của các vương quốc trên bán đảo Triều Tiên đối với Trung Quốc, đặc biệt là Silla. Từ đó, nghiên cứu rút ra được những kết luận về vị trí và vai trò của đối ngoại đối với sự sinh tồn, phát triển của mỗi quốc gia trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII.
TỪ KHÓA Trung Quốc Triều Tiên Silla Baekje Goguryeo	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9336>

Email: huyendt@tnus.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

216

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Từ thế kỷ I đến thế kỷ VII, ba vương quốc lớn mạnh nhất ở bán đảo Triều Tiên là Goguryeo, Baekje và Silla cát cứ, kìm kẹp lẫn nhau, đồng thời xâm chiếm và thu phục vương quốc và lãnh thổ nhỏ bé hơn bên cạnh. Trong giai đoạn đầu tiên, ba vương triều phát triển, củng cố quyền lực và mở rộng đất đai tới mức xâm phạm vào lãnh thổ của nhau. Đến khoảng thế kỷ IV, Goguryeo đã kiểm soát khu vực từ châu thổ sông Tung-chia về phía nam tới thượng lưu sông Hàn. Baekje chiếm cứ khu vực giữa sông Imjin và Pyeongyang, ở thế đối đầu với Goguryeo. Silla là nước yếu nhất chỉ chiếm một vùng nhỏ ở phía đông sông Nakdong. Từ năm 342, các vương quốc này đã phát triển và mở rộng phạm vi nên liên tiếp chiến tranh xâm lược các nước láng giềng. Mỗi nước đều tìm kiếm cho mình những đồng minh mới, trong đó đặc biệt chú trọng tới Trung Quốc - quốc gia rộng lớn ở phía Tây Bắc. Từ năm 346, Baekje liên minh với nước Ngụy ở Trung Quốc, nước Nhật Bản và nước Kaya chống lại Silla, phá huỷ Mahan năm 369 và tiến xa về phía Bắc tới tận Pyeongyang năm 371 [1, tr.36]. Do đó, cuộc đấu tranh giành ưu thế trong thời kỳ Tam Quốc trên bán đảo Triều Tiên được đánh dấu bởi hàng loạt vụ thay đổi đồng minh vì ba vương quốc đều tìm cách bảo vệ quốc gia và giành ưu thế đối với các vương quốc kia. Do đó, quan hệ giữa ba vương quốc cần được xem xét trong bối cảnh các mối quan hệ với Trung Quốc. Thời kỳ này, Trung Quốc kiên trì theo đuổi chính sách bành trướng tới các nước láng giềng. Đối mặt với sự xâm lược của Trung Quốc, ba vương quốc phải gắng sức để tự bảo vệ, có lúc bằng hành động quân sự, có khi bằng cách liên minh với các quốc gia khác, có khi kích động nước này chống lại nước khác.

Chủ đề đất nước Triều Tiên, Trung Quốc thế kỷ V - VII nói chung và chính sách đối ngoại giữa hai quốc gia này đã được một số nhà khoa học trong nước và trên thế giới quan tâm tìm hiểu nghiên cứu trên nhiều góc độ khác nhau. Những nghiên cứu đó tập trung chủ yếu vào: một số nội dung trong cuốn Tam quốc sử ký - bộ sách sử thành văn sớm nhất trên bán đảo Triều Tiên [2], [3]; lịch sử ra đời và hưng thịnh của nhà nước Goguryeo [4]; sự phát triển lực lượng quân sự của nhà nước Goguryeo [5]; chính sách đối ngoại của nhà nước Baekje [6]; triết học thời kỳ Tam Quốc ở Triều Tiên [7]; lịch sử văn hoá Hàn Quốc qua các thời kỳ trong đó có thời kỳ tam quốc [8]; lịch sử ra đời và hưng thịnh của nhà nước Goguryeo [9]... Các nghiên cứu đã công bố là tài liệu tham khảo để chúng tôi tiến hành khảo cứu yếu tố Trung Quốc trong quá trình tranh chấp và thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp lịch sử, logic và nghiên cứu tài liệu. Phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng trong việc khảo cứu các nguồn tài liệu liên quan đến đề tài, đặc biệt là cuốn Tam quốc sử ký (2 tập) - Bộ luật thành văn sớm nhất trên bán đảo Triều Tiên. Phương pháp lịch sử được xem xét và trình bày về quá trình đấu tranh giữa ba vương quốc (Goguryeo, Silla, Baekje) trên bán đảo Triều Tiên và chính sách đối ngoại của ba quốc gia này đối với Trung Quốc qua từng thời kỳ lịch sử. Phương pháp logic được sử dụng khi phân tích tổng quát về động cơ và đối sách của Trung Quốc đối với từng quốc gia trên bán đảo Triều Tiên nhằm đảm bảo tối đa lợi ích dân tộc mình. Từ đó, nghiên cứu đưa ra những nhận định khách quan, khoa học về yếu tố Trung Quốc đối với quá trình thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Trung Quốc điều hoà mâu thuẫn giữa các nước trên bán đảo Triều Tiên

Trung Quốc từ thế kỷ II đến thế kỷ V diễn ra thời kỳ phân liệt kéo dài, tình hình chính trị hỗn loạn. Do đó, những chiến dịch quân sự lớn, với quy mô áp đảo từ Trung Quốc sang đến Triều Tiên chưa được thực hiện. Nhưng từ thế kỷ V trở đi, khi tình hình chính trị dần ổn định hơn, sau đó được thống nhất dưới thời nhà Tuỳ và nhà Đường, Trung Quốc luôn theo đuổi chính sách bành trướng sang Triều Tiên [1, tr.48]. Trước tình hình đó, mỗi quốc gia trên bán đảo Triều Tiên đều lựa chọn những đối sách phù hợp với Trung Quốc. Chính sách đối ngoại xuyên suốt của

Baekje là duy trì quan hệ “thần phục” Trung Quốc, thường xuyên cử các phái đoàn sứ thần sang triều cống, dâng biểu, cống nạp sản vật... Silla khi mới hình thành thường chú trọng tới việc giải quyết mối xung đột với Nhật Bản, việc thiết lập và thực thi các chính sách đối ngoại với Trung Quốc muộn hơn các quốc gia khác [8]. Trong khi đó, Goguryeo thì kiên trì theo đuổi chính sách xung đột với Trung Quốc bên cạnh việc thực hiện chính sách ngoại giao triều cống [9]. Do đó, so với Goguryeo, những xung đột quân sự giữa Baekje và Silla với Trung Quốc không diễn ra ở trước thế kỷ VI mà chủ yếu là các quan hệ giao hảo vừa nhằm bảo vệ an ninh quốc gia trước sức mạnh của một nước lớn ở châu Á, vừa tập trung lực lượng để giải quyết mâu thuẫn xung đột với các quốc gia khác trên bán đảo Triều Tiên. Vì vậy, Baekje và Silla thường mượn danh “đồng minh” với Trung Quốc để gây thanh thế với các quốc gia láng giềng [6]. Ngược lại, các triều đại Trung Quốc cũng muốn duy trì quan hệ hoà bình với Silla và Baekje để tập trung xử lý những xung đột căng thẳng với Goguryeo.

Do đó, trong quá trình tồn tại, Baekje và Silla thường xuyên cử các đoàn sứ thần sang triều cống, tố cáo với “Thiên triều” về những tội ác của Goguryeo đối với đất nước và nhân dân mình, mong muốn Trung Quốc sẽ đứng ra trừng trị tham vọng bành trướng của Goguryeo. Các hoàng đế Trung Hoa đã đứng ở vị trí trung tâm quyền lực để xử lý những mối xung đột này. Năm 472, vua Gaero-wang của Baekje phái sứ thần sang nước Ngụy, triều cống và dâng biểu muốn thiên triều giúp mình đưa quân tấn công Goguryeo. Vua nước Ngụy đã khéo léo từ chối đề nghị này: “Goguryeo đã tự cho mình là một nước thuộc quốc và từ lâu đã thực hiện việc cống triều. Đối với khanh mặc dù từ lâu đã có sự rạn nứt trong quan hệ nhưng đối với ta thì chưa bao giờ Goguryeo sai sót chống lệnh cả. Lần đầu tiên khanh phái sứ thần đến, bất ngờ yêu cầu trảm thảo phạt, trảm đã suy nghĩ kỹ lý do của việc ấy nhưng vẫn không thấy được lý do nào thoả đáng. Vì thế, năm ngoái, trẫm đã có phái người tìm hiểu và xác minh căn nguyên, thực trạng nhưng Goguryeo đã gửi tấu trình và lời tấu cùng lý lẽ trong đó đều chính đáng nên sứ thần đã không thể ngăn cản được, pháp quan đã không thể tìm được một cơ nào để trách mắng” [10, tr.88].

Tháng 3 năm 609, vua Mu-wang của Baekje đã phái sứ đoàn sang nhà Tùy dâng cống vật và xin thảo phạt nước Goguryeo. Tùy Dương đế đồng ý và lệnh cho Baekje dò xét mọi hoạt động của Goguryeo và báo lại cho triều đình để cùng phối hợp hành động. Thông qua đó, Baekje đều muốn dựa vào quan hệ với Trung Quốc để giải quyết mâu thuẫn với các nước trên bán đảo Triều Tiên đồng thời nhằm tăng cường sức mạnh và uy thế với các nước lân bang [10, tr.114]. Cùng trong bối cảnh đó, năm 608 và năm 611, vua Silla lo lắng vì Goguryeo liên tục xâm phạm lãnh thổ nên đã yêu cầu nhà Tùy phái quân đi tấn công Goguryeo. Nhà Tùy cũng đồng ý và cử quân đội đến cùng với Silla tấn công Goguryeo. Như vậy, các triều đại Trung Quốc đã đứng ra để giải quyết mối mâu thuẫn giữa các vương quốc trên bán đảo Triều Tiên, thực chất là can thiệp quân sự vào Triều Tiên. Cùng trong năm 626, Baekje và Silla đều cử sứ thần sang nước Đường triều cống và dâng biểu tố cáo Goguryeo chặn đường khiến hai quốc gia này không thể sang triều cống bằng đường bộ. Đường Cao tổ phái người đem chiếu thư đến Baekje, Silla và Goguryeo, lệnh cho ba bên giảng hoà. Vua của Goguryeo đã dâng biểu lên nhà Đường, hứa sẽ thực hiện chiếu thư và giảng hoà với hai nước láng giềng [4].

Không chỉ mâu thuẫn với Goguryeo, Silla và Baekje cũng mâu thuẫn với nhau và muốn dựa vào Trung Quốc để loại trừ nhau. Nhận thấy Baekje và Silla luôn là kẻ thù truyền kiếp, thường xuyên xâm lược lẫn nhau nên vua Đường đã hạ chiếu thư tới Baekje năm 627 để khuyên răn với nội dung “Vua của Silla là phiên thần của trẫm, là láng giềng của khanh nhưng nghe nói khanh không ngừng phái quân đi xâm chiếm. Việc khanh cậy vào binh cường làm những việc tàn ác là trái với mong muốn của trẫm. Trẫm đã để cho cháu khanh cùng các sứ thần của Goguryeo và Silla ngồi lại với nhau và hứa sẽ hoà thuận nên trẫm hy vọng khanh hãy quên đi những mối hận cũ, hiểu được những mong muốn của trẫm, sống hoà thuận với nước láng giềng, đừng ngay chiến tranh lại” [10, tr. 116-117]. Với chiếu thư này, vua Đường chưa tỏ rõ thái độ thân thiện và ưu ái với một quốc gia trên bán đảo Triều Tiên mà đã nhìn nhận và đứng ra phân xử mối quan hệ giữa các quốc gia dưới vai trò chi phối quan hệ quốc tế ở Đông Bắc Á lúc bấy giờ. Tuy nhiên, xung đột quân sự

giữa ba nước trên bán đảo Triều Tiên vẫn không thể chấm dứt. Năm 651, vua Uí Ja-wang của Baekje phái sứ thần sang nhà Đường cống triều. Đường Thái Tông tiếp tục hạ chiếu thư khuyên Baekje: “Ba nước ở Hải Đông xây dựng cơ đồ đã lâu, biên giới lãnh thổ liền kề, hình thế đất đai nối đuôi nhau san sát. Gần đây, xảy ra hiềm khích rạn nứt quan hệ, chiến tranh xảy ra triền miên hầu như không năm nào bình yên. Cứ như vậy, sẽ chỉ khiến tính mạng của bách tính ba nước tựa như cá nằm trên thớt. Các khanh sớm tối không ngừng chuẩn bị vũ khí trả thù lẫn nhau, khiến trăm, người thay trời hành đạo, cai quản vạn vật thật đáng tiếc và thương thay cho bách tính trăm họ. Năm ngoái, khi các sứ thần của Goguryeo và Silla đến cống triều, trăm đã hoá giải mối hận, khuyên răn hãy yêu thương, hoà thuận lẫn nhau” [10, tr.122]. Sau đó, Đường Thái Tông đã yêu cầu Baekje trả lại tất cả những thành đã chiếm được cho Silla và Silla cũng phải trả lại cho Baekje những tù binh đã bắt. Nếu các nước không nghe theo, nhà Đường sẽ không cứu viện cho Baekje khi có chiến tranh; huy động Khiết Đan và các chư hầu khác tiến đánh Goguryeo.

Như vậy, trong thế kỷ VI và đầu thế kỷ VII, các triều đại Trung Quốc đã đứng ra hòa giải những mâu thuẫn và xung đột của các quốc gia trên bán đảo Triều Tiên. Chính sách đối ngoại này được Trung Quốc thực hiện với tư tưởng nước lớn, là “trọng tài” đứng ra phân xử quan hệ giữa các nước đồng thời vô cùng khôn khéo để không tham gia vào những cuộc xung đột đẫm máu mà không mang lại quyền lợi cho Trung Quốc. Tuy nhiên, các vương quốc trên bán đảo Triều Tiên đều có những đôi sách riêng, không thực hiện theo mọi yêu cầu của các triều đại Trung Quốc, đặc biệt là Goguryeo. Thực tế lịch sử hàng trăm năm đã cho thấy chưa một triều đại Trung Quốc nào đánh chiếm trọn vẹn được Goguryeo, không thể ép buộc Goguryeo theo ý muốn chủ quan của mình được. Do đó, đến giữa thế kỷ VII, Trung Quốc muốn sử dụng lực lượng của Baekje và Silla để tấn công Goguryeo từ phía Nam.

3.2. Liên minh Silla - Đường và sự thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên

3.2.1. Sự thiết lập liên minh Silla - Đường

Trong một thời gian dài từ thế kỷ I đến đầu thế kỷ VII, nhà nước Silla và Baekje thực hiện chính sách triều cống, quy thuận và phục tùng các triều đại ở Trung Quốc; qua đó, góp phần bảo vệ được hòa bình an ninh quốc gia khỏi những cuộc tấn công xâm lược của Trung Quốc và tập trung lực lượng để giải quyết mâu thuẫn với các quốc gia láng giềng. Nhưng đây không phải là điều kiện quyết định để đảm bảo nền độc lập lâu dài cho quốc gia. Sau khi thành lập, nhà Đường với tiềm lực mạnh đã tăng cường thực hiện chính sách bành trướng sang bán đảo Triều Tiên. Để thực hiện tham vọng này, nhà Đường không đồng loạt ồ ạt tấn công cả ba nước mà lựa chọn các đối tác để liên minh.

Trong số các vương quốc ở bán đảo Triều Tiên, Goguryeo là vương quốc hùng mạnh nhất, có tư tưởng bá quyền rõ nhất, lại thường xuyên xâm phạm lãnh thổ của Trung Quốc nên Trung Quốc muốn tiêu diệt Goguryeo để khẳng định quyền uy và trừ những hậu họa về sau. Baekje là quốc gia thần phục và trung thành với Trung Quốc nhưng đang trên đà suy yếu. Silla có lực lượng hải quân hùng mạnh, đã khống chế được khu vực biên phía Đông, cạnh tranh quyền lực với Nhật Bản. Do đó, nhà Đường quyết định liên quân với Silla nhằm tận dụng lực lượng hải quân đánh Baekje từ phía Đông, đánh Goguryeo từ phía Nam và hỗ trợ lực lượng bộ binh của Trung Quốc từ phía Bắc xuống, tạo thế hai gọng kìm tiêu diệt Baekje và Goguryeo. Thêm nữa, nhà Đường cũng nhận thức được nếu xuất phát quân sang tiến đánh Triều Tiên thì đường xa, binh lính đông, rất tốn kém nên họ cần lực lượng hậu phương tại chỗ và Silla có đủ điều kiện để đáp ứng yêu cầu của nhà Đường [9, tr.221]. Tam Quốc sử ký đã viết “Các binh sĩ nhà Đường ở lại giữ thành Ungjin-hyeon xa nhà đã lâu, áo quần rách nát, nên Silla may áo theo mùa gửi đến. Bốn phía thành Ungjin-hyeon đều bị Baekje bao vây. Nhờ cứu viện của Silla nên 1 vạn binh quân Đường đủ điều kiện để tiếp tục chiến đấu trong bốn năm từ năm 662 đến năm 666” [9, tr.221].

Về phía Silla, trước nguy cơ bị Baekje và Goguryeo thường xuyên tấn công, vương quốc này cũng muốn thiết lập liên minh với nhà Đường để tiêu diệt hai vương quốc còn lại, thống nhất bán đảo Triều Tiên. Do đó, vua Silla cử người sang nhà Đường đề nghị thiết lập liên minh La -

Đường với thỏa thuận, nhà Đường sẽ được quyền quản lý toàn bộ phần lãnh thổ phía Bắc sông Daedong sau khi cử viện binh giúp Silla tiêu diệt xong Baekje và Goguryeo. Với quyền lợi đó và với tham vọng không chế bán đảo Triều Tiên, nhà Đường đã đồng ý liên minh với Silla.

Trong bối cảnh đó, Baekje và Goguryeo đã liên minh với nhau. Ngoài ra, Goguryeo thiết lập liên minh với quân Đột Quyết, một dân tộc du mục thường xuyên bị nhà Tùy đe dọa. Do vậy, đến đầu thế kỷ VII, ở khu vực Đông Bắc Á diễn ra cuộc tranh giành giữa thế lực liên minh Đông - Tây gồm Tùy - Đường và Silla với thế lực liên minh Nam - Bắc gồm Goguryeo, Baekje, Nhật Bản và Đột Quyết. Thực trạng này phản ánh mối quan hệ phức tạp ở bán đảo Triều Tiên thời kỳ Tam Quốc, trong đó không thể thiếu yếu tố tác động chủ đạo là Trung Quốc [1].

3.2.2. Liên minh Silla - Đường đánh bại Goguryeo và Baekje

Nhằm đạt được những lợi ích nhất định, Liên minh Silla - Đường quyết định tấn công Baekje trước bởi so với Goguryeo, Baekje suy yếu hơn. Lực lượng hải quân và bộ binh của liên minh La - Đường có đủ sức mạnh để đè bẹp Baekje. Cuộc tấn công Baekje được Trung Quốc thực hiện dưới danh nghĩa trừng phạt sự phản loạn của Baekje. Điều này được ghi chép trong Tam quốc sử ký: "Vua của Baekje đã chẳng phân biệt được phải trái đúng sai, không hòa hảo cùng nước láng giềng, không đoàn kết cả với thông gia, cầu kết với Goguryeo, giao thiệp với Nhật Bản, tàn nhẫn, hung bạo cùng nhau xâm lược Silla, thăm sát làng mạc, thành quách khiến Silla hầu như không có một ngày bình yên. Vua Silla thấy bách tính khổ ải lại càng cảm thương, đã nhiều lần cử sứ thần sang cầu hòa nhưng Baekje cậy mình có địa hình hiểm trở và tin rằng mình ở một nơi xa xôi nên xem thường những giáo huấn của thiên triều. Điều này khiến hoàng đế phẫn nộ, ủy lạo bách tính, nghiêm trị kẻ phản nghịch, mỗi nơi lá cờ hướng tới là một lần bình định sạch kẻ thù" [9, tr.195]. Trên cơ sở đó, năm 660, quân Silla do Gim Yu-sin và quân nhà Đường do Tô Chính Phương chỉ huy tấn công vào Baekje. Quân Silla đã đẩy lùi sự phản kháng quyết liệt của quân đội Baekje tại Hwangsanbeol và cùng quân Đường hạ kinh đô của Baekje ở thành Sabi. Sự sụp đổ của Baekje xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó một phần là do Baekje không tận dụng tốt mối quan hệ với Trung Quốc - quốc gia có vai trò rất lớn trong quan hệ quốc tế ở Đông Bắc Á thời kỳ này. Sau khi tiêu diệt Baekje, quân Silla và quân Đường liên minh với nhau để tấn công Goguryeo. Năm 665, để củng cố hơn nữa liên minh Silla - Đường, hai nước đã tổ chức lễ tuyên thệ đồng minh. "Đầu tiên là tế trời, đất cùng những thần linh sông núi, miệng thề một lòng chung sống, chia sẻ khó khăn, cứu giúp lúc hoạn nạn, tình cảm như anh em. Nếu quên lời thề mà chiêu mộ binh sĩ, động viên kẻ dưới xâm phạm biên cương thì trời phạt trên cao sẽ giáng mọi tai ương, khiến cho không bảo toàn được xã tắc... Vì thế, giờ đây chúng tôi xin viết ra văn tế này bằng vàng, khắc lên sắt, bảo quản ở tông miếu để muôn đời con cháu không làm trái lại, kính mong thần linh chứng giám điều này và ban phúc cho" [9, tr.196]. Sau khi kết thúc việc tuyên thệ, hai bên đã đặt ra ranh giới giữa hai nước, cho bách tính sinh sống, cho họ có một nghề để làm.

Mục tiêu tấn công Goguryeo được vua Đường Thánh Tông chỉ rõ "Giờ ta đánh nước Goguryeo không phải là bởi lý do nào khác mà là bởi ta thấy Silla nằm giữa Goguryeo và Baekje nên rất nhiều lần bị xâm hại, bị coi khinh, không có ngày nào được bình yên cả nên ta thấy đáng thương. Ta không tham núi sông và đất đai, tiền tài, của cải và con cái ta đều có cả rồi nên nếu bình định được hai nước đó thì vùng đất Baekje phía nam Pyeongyang ta sẽ nhường hết Silla nhà các người mà sống cho yên bình" [9, tr.216]. Như vậy, nhà Đường đã quyết định đứng về phía Silla để tấn công Baekje và Goguryeo, đồng thời chứng tỏ sự phân chia quyền lợi chiến thắng trong liên minh Silla - Đường khi nhà Đường chiếm giữ phần lãnh thổ của Goguryeo, Silla chiếm giữ phần lãnh thổ Baekje. Tham vọng của liên minh là chia đôi bán đảo Triều Tiên, mỗi bên sẽ quản lý một vùng nhất định để đảm bảo lợi ích quốc gia của dân tộc mình.

Quân Đường khi tấn công vào thành Pyeongyang - kinh đô của Goguryeo đã gặp phải sự phòng ngự rất chặt chẽ của quân Goguryeo. Tuy nhiên, lực lượng của liên minh Silla - Đường vững mạnh và ngày càng áp đảo quân Goguryeo. Lực lượng của Goguryeo trở nên suy yếu trong bối cảnh tể tướng Yeongaesomun của Goguryeo chết, gây nên tình trạng tranh giành quyền lực

của những lãnh đạo tối cao [5]. Lợi dụng cơ hội này, liên quân Silla - Đường đã hạ được thành Pyeongyang và tiêu diệt Goguryeo năm 668. Tháng 11 năm 668, vua Silla dẫn đầu các văn võ bá quan đi tế miếu tiên tổ: "Con một lòng theo ý của tiên vương cùng với quân nhà Đường đem binh dấy nghĩa hồi tội Baekje, Goguryeo và giờ đã trừng trị bọn chúng, quốc vận trở nên thái bình nên về đây kính cáo, mong thần linh chứng giám" [9, tr.202]. Như vậy, tính đến năm 668, tình trạng ba quốc gia song song tồn tại ở trên bán đảo Triều Tiên đã chấm dứt. Đây cũng là dấu mốc mở ra một thời kỳ thống nhất với vai trò của nhà nước Silla. Silla là quốc gia ra đời muộn hơn Goguryeo và Baekje, tiềm lực quốc gia yếu hơn, lại phải thường xuyên chống lại những cuộc tấn công và gây hấn từ phía Nhật Bản. Tuy nhiên, với chính sách ngoại giao khôn khéo khi liên minh với Trung Quốc, Silla đã đánh bại hai đối thủ cạnh tranh và thống nhất được bán đảo Triều Tiên. Sự kiện này đã thể hiện rất rõ tham vọng và sự can thiệp của Trung Quốc, qua đó khẳng định vị thế của cường quốc số 1 ở khu vực Đông Bắc Á thời kỳ này.

3.2.3. Chiến tranh Silla - Đường và sự định hình của nhà nước Silla thống nhất

Sau khi thống nhất được bán đảo Triều Tiên, liên minh Silla - Đường đã xuất hiện những rạn nứt và mâu thuẫn về quyền lợi dân tộc. Nhà Đường đã bội lộ đã tam muốn cai trị toàn bộ bán đảo Triều Tiên, không thực hiện lời hứa cắt cho Silla phần đất phía Nam sông Daedong. Nhà Đường đã cho đóng quân tại vùng đất cũ của Goguryeo và Baekje đồng thời cũng đặt chế độ đô hộ phủ để cai trị Silla, biến Silla thành thuộc quốc của mình. Nhà Đường tăng cường sửa chữa tàu chiến và phát triển hải quân, bên ngoài thì nói là đi chinh phục Nhật Bản nhưng thực chất là muốn đến đánh Silla. Ở thành Pyeongyang, nhà Đường cho đào hào sâu, xây đồn lũy, chuẩn bị các lực lượng tấn công vào lãnh thổ của Silla [8].

Trong khi đó, Silla muốn một mình cai quản toàn bộ lãnh thổ phía Nam của bán đảo Triều Tiên và thoát khỏi sự khống chế của nhà Đường. Do đó, Silla tiến hành chiến tranh nhằm đẩy lùi quân đội nhà Đường. Để thực hiện mục tiêu này, Silla lại thực thi chính sách đối ngoại trái ngược so với thời kỳ trước là ủng hộ phong trào phục hưng của Goguryeo để lấy lại vùng đất cũ của Baekje qua đó muốn lợi dụng những dân lưu lạc của Goguryeo để đẩy lùi quân xâm lược nhà Đường. Silla giúp Anseung, người trong vương tộc Goguryeo, lập quốc gia mới là Bodeok ở Geummajeo, Iksan, tỉnh Jeonbuk. Đồng thời, quân Silla còn hạ thành Sabi mà quân đội nhà Đường đang đồn trú, bắt giết các tiết độ sứ của nhà Đường, nắm giữ hoàn toàn vùng đất cũ của Baekje. Sau đó, quân Silla thắng hơn 20 vạn quân nhà Đường tại thành Maeson, chiếm được 3 vạn ngựa chiến và rất nhiều vũ khí, phản kích quân thủy nhà Đường ở cửa sông Geum. Với việc đánh bại các cánh quân xâm lược của nhà Đường, Silla đã hoàn toàn đẩy lùi được quân Đường ra khỏi phía Nam sông Daedong và thống nhất đất nước vào năm 676 [1, tr.53]. Đến đây, liên minh Silla - Đường đã tan rã, mâu thuẫn về quyền lợi quốc gia dân tộc giữa hai quốc gia xuất hiện và ngày càng căng thẳng.

Như vậy, với sự giúp đỡ của Trung Quốc, Silla đã thống nhất tam quốc sau thời gian dài tồn tại. Sự thống nhất này còn có hạn chế khi chỉ dừng lại ở phía Nam sông Daedong nhưng là sự kiện trọng đại mở ra thời kỳ phát triển mới trong lịch sử bán đảo Triều Tiên, nhất là về kinh tế và văn hoá. Điều đặc biệt là sau khi thống nhất đất nước, Silla lại dựa vào những tàn dân Goguryeo và Baekje để đập tan được dã tâm xâm chiếm trọn vẹn bán đảo Triều Tiên của nhà Đường. Khi xung đột quyền lợi, Goguryeo, Silla, Baekje muốn dựa vào Trung Quốc để thực hiện tham vọng của mình. Nhưng khi chủ quyền của bán đảo Triều Tiên bị đe dọa, Silla đã nhanh chóng dựa vào lực lượng của Goguryeo và Baekje để đánh bại nhà Đường. Đây là được coi là tính chân chính của cuộc chiến tranh thống nhất dân tộc mà Silla đã thực hiện ở thế kỷ VII [1, tr.53].

4. Kết luận

Quá trình đấu tranh thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII mang đậm dấu ấn của yếu tố Trung Quốc. Chính sách đối ngoại giữa các vương quốc trên Triều Tiên và Trung Quốc thời kỳ này khá đa dạng và phong phú, thể hiện nhiều vấn đề đa dạng của

quan hệ quốc tế. Trung Quốc là quốc gia thống nhất và phát triển mạnh đã thể hiện rõ quyền lực đối với các quốc gia có tiềm lực yếu hơn trên bán đảo Triều Tiên. Trung Quốc dưới thời nhà Ngụy, nhà Tùy, nhà Đường luôn đứng ra phân xử mâu thuẫn giữa Baekje, Silla và Goguryeo, đồng thời có sự áp đặt và ép buộc các quốc gia này phải thực hiện theo ý muốn của mình. Liên minh Silla - Đường là minh chứng tiêu biểu cho tham vọng bành trướng và tư tưởng nước lớn của Trung Quốc. Không thể phủ nhận, nếu không có sự can thiệp về mặt quân sự của Trung Quốc thì thực tế xung đột, cát cứ trên bán đảo Triều Tiên sẽ có những biến chuyển theo những kịch bản nào và khả năng thống nhất nhà nước trên bán đảo Triều Tiên vẫn còn bỏ ngỏ.

Trong thời kỳ Tam quốc, Goguryeo đã liên tiếp tiến hành những cuộc xung đột quân sự với Trung Quốc, trong khi Baekje, Silla không thực thi các phán quyết của Trung Quốc, thậm chí Silla còn phá hoại liên minh Silla - Đường để giành quyền kiểm soát bán đảo Triều Tiên... Thực tế lịch sử đó đã chứng minh cho lý thuyết của quan hệ quốc tế là không phải thời kỳ nào nước lớn cũng có thể áp đặt ý chí của mình lên các nước nhỏ và không phải cứ quyền lực lớn hơn hẳn thì muốn làm gì cũng được; không phải cứ thua kém về quyền lực là sẽ bị mất độc lập, chủ quyền hoặc không có tiếng nói. Trung Quốc đã thể hiện vai trò nước lớn trong quá trình tranh chấp và thống nhất giữa các quốc gia bán đảo Triều Tiên. Nhưng Goguryeo, Baekje, Silla khá khôn khéo khi luôn mượn danh của Trung Quốc để tạo uy tín trước các đối thủ của mình đồng thời muốn dựa vào sức mạnh quân sự của Trung Quốc để tiêu diệt đối phương. Trên cơ sở đó, các quốc gia trên bán đảo Triều Tiên có khả năng duy trì độc lập và thực hiện lợi ích của mình trong quan hệ quốc tế thời kỳ này nên đã tạo được cục diện cạnh tranh quyền lực trong một thời gian dài. Ngoại giao khôn khéo của Baekje và Silla với Trung Quốc trước năm 660 đã góp phần duy trì độc lập lâu dài. Ngoại giao cứng rắn của Goguryeo với Trung Quốc trước năm 668 và của Silla với Trung Quốc từ năm 669 đến năm 676 đã góp phần khẳng định vị thế độc lập và uy quyền của một quốc gia nhỏ với một thế lực lớn hơn. Như vậy, nghiên cứu về yếu tố Trung Quốc đối với quá trình tranh chấp và thống nhất trên bán đảo Triều Tiên từ thế kỷ V đến thế kỷ VII là một chủ đề hấp dẫn vừa chứng tỏ vai trò của chính sách ngoại giao trong việc củng cố và duy trì độc lập của các vương quốc trên bán đảo Triều Tiên vừa cho thấy tính đa dạng trong quan hệ quốc tế của thời kỳ cổ trung đại. Đây là vấn đề rộng lớn, cần tiếp tục nghiên cứu và làm sáng tỏ, đặc biệt là chính sách đối ngoại của từng vương quốc đối với các triều đại của Trung Quốc.

Lời cảm ơn

Bài báo là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở mã số CS2022-TN06-26 được tài trợ bởi Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Korean History Editorial Board, *Korean History*. Seoul National University Press, Korea, 2005.
- [2] C. X. Ly, "Monk Nhat Nien and the Three Kingdoms Chronicles," *Korean Journal*, vol. 3, no. 5, pp. 26-29, 2013.
- [3] H. T. Nguyen, "Filial filial piety in "Samguk Yusa," *Korean Journal*, vol. 2, no. 8, pp. 15-24, 2014.
- [4] K. C. Park, "History of Goguryeo and China's Northeast Asian Project," *International Journal of Korean History*, vol. 6, pp. 17-19, 2004.
- [5] V. K. Asmolov, "The System of Military Activity of Goguryeo," *Korea Journal*, vol. 32.2, pp. 103-116, 1992.
- [6] H. T. Duong, "Foreign policy of the Baekje state during the Three Kingdoms period in Korea (I - VII centuries)," *Korean Journal*, vol. 1, no. 44, pp. 28-40, March 2023.
- [7] E. H. Lee, *Summary of the History of Korean Philosophy*. World Publishing House, 2021.
- [8] A. V. Nguyen, *Korea, History – Culture*. Culture Publishing House, Hanoi, 1996.
- [9] K. Bu-sik, *History of the Three Kingdoms I*, translated by Nguyen Ngoc Que, Vietnamese Women's Publishing House, Hanoi, 2019.
- [10] K. Bu-sik, *History of the Three Kingdoms II*, translated by Nguyen Ngoc Que, Vietnamese Women's Publishing House, Hanoi, 2019.